

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (2,0 điểm)

Hãy chọn phương án trả lời đúng và viết chữ cái đứng trước phương án đó vào bài làm.

Câu 1: Các câu tục ngữ sau phù hợp với phương châm hội thoại nào trong giao tiếp?

Nói có sách, mách có chứng; Biết thì thưa thốt; Không biết thì dựa cột mà nghe

- A. Phương châm về lượng
B. Phương châm về chất
C. Phương châm quan hệ
D. Phương châm cách thức

Câu 2: Dòng nào liệt kê đúng nhất những từ Hán Việt được sử dụng trong đoạn thơ sau?

*Gần xa nô nức yến anh,
Chị em sắm sửa bộ hành chơi xuân.
Dập dìu tài tử giai nhân,
Ngựa xe như nước áo quần như nêm.*

(Truyện Kiều, Nguyễn Du)

- A. nô nức, yến anh, gần xa, bộ hành
B. yến anh, bộ hành, tài tử, giai nhân
C. gần xa, chị em, dập dìu, giai nhân
D. chơi xuân, tài tử, giai nhân, ngựa xe

Câu 3: Trong câu thơ sau, tác giả đã dùng biện pháp tu từ gì?

*Áo chàm đưa buổi phân li,
Cầm tay nhau biết nói gì hôm nay.*

(Việt Bắc, Tố Hữu)

- A. So sánh
B. Ẩn dụ
C. Hoán dụ
D. Nhân hóa

Câu 4: Trong các câu sau từ “chân” nào được dùng theo nghĩa gốc?

- A. *Dù ai nói ngả nói nghiêng
Lòng ta vẫn vững như kiềng ba chân.*
B. Năm em học sinh lớp 9A có **chân** trong đội bóng của nhà trường.
C. *Đuề huề lưng túi gió trăng
Sau **chân** theo một vài thằng con con.*
D. *Buồn trông nội cỏ rầu rầu
Chân mây mặt đất một màu xanh xanh.*

Câu 5: Trong các tổ hợp sau, tổ hợp nào là tục ngữ?

- A. Gần mực thì đen, gần đèn thì rạng
B. Xấu như ma lem
C. Đẹp như tiên
D. Nhanh như sóc

Câu 6: Hai câu văn: “*Họa sĩ nào cũng đến Sa Pa! Ở đây tha hồ vẽ.*” (Nguyễn Thành Long) được liên kết với nhau bằng:

- A. phép thế
B. phép đồng nghĩa, trái nghĩa
C. phép lặp từ ngữ
D. phép nối

Câu 7: Cụm từ được gạch chân trong câu văn sau: “**Mặc dù vậy, ông đã chấp nhận sự thử thách.**” (Lặng lẽ Sa Pa, Nguyễn Thành Long) thuộc loại nào dưới đây?

- A. Cụm danh từ
B. Cụm động từ
C. Cụm tính từ
D. Không phải là cụm từ

Câu 8: Thành phần phụ chú trong đoạn thơ sau có ý nghĩa gì?

*“Cô gái nhà bên - (có ai ngờ!)
Cũng vào du kích
Hôm gặp tôi vẫn cười khúc khích
Mắt đen tròn (thương thương quá đi thôi!)”*

(Quê hương, Giang Nam)

- A. Miêu tả về cô gái
B. Kể về cuộc gặp gỡ bất ngờ giữa tác giả và cô gái
C. Thể hiện rõ mối quan hệ thân thiết giữa tác giả và cô gái
D. Bộc lộ rõ thái độ của tác giả đối với sự việc và hình ảnh cô gái

PHẦN II: ĐỌC - HIỂU VĂN BẢN (2,0 điểm)

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới.

“Sự khao khát được cảm thấy mình quan trọng là một trong những sự khác biệt chủ yếu nhất giữa con người và những sinh vật khác.

[...] Chính sự khao khát được thấy mình quan trọng đã khiến một nhân viên bán tạp hóa ít học, nghèo khổ chịu khó nghiên cứu những quyển sách luật cũ kỹ mà cậu tình cờ tìm thấy dưới đáy một cái thùng đựng đồ lặt vặt được cậu mua lại với giá 50 xu. Có lẽ các bạn đã nghe nói đến tên anh chàng bán tạp hóa này rồi. Tên anh là Lincoln.

Và cũng chính sự khao khát cảm thấy mình quan trọng đã thúc đẩy Charles Dickens viết nên những tiểu thuyết bất hủ. Sự khao khát này cũng là động lực để Christopher Wren viết những bản giao hưởng của mình lên đá. Và chính sự khao khát ấy cũng giúp Rockefeller kiếm được hàng triệu đô la mà hầu như ông chẳng cần dùng đến một đồng nào trong số đó!

Khi chúng ta mặc quần áo thời trang, dùng hàng hiệu, đi những chiếc xe thời thượng, dùng điện thoại di động sành điệu, kể về những đứa con thông minh, chính là lúc chúng ta thể hiện sự khao khát được tỏ ra quan trọng trước mọi người.

[...] Chính cách mỗi người thể hiện sự quan trọng của mình nói lên rất rõ tính cách thật của họ. John D. Rockefeller tìm được cảm giác về tầm quan trọng của mình bằng cách đóng góp tiền để dựng nên một bệnh viện hiện đại ở Bắc Kinh để chữa bệnh cho hàng triệu người nghèo mà ông chưa bao giờ gặp và cũng không hề có ý định gặp.”

(*Đắc nhân tâm*, Dale Carnegie; trang 52, 53, 54; NXB Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh, 2017.)

Câu 1 (0,5 điểm): Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản.

Câu 2 (0,25 điểm): Theo tác giả, một trong những yếu tố làm nên sự khác biệt chủ yếu giữa con người và những sinh vật khác là gì?

Câu 3 (0,5 điểm): Việc tác giả đưa ra dẫn chứng về các nhân vật được nhiều người biết đến ở các lĩnh vực khác nhau trong văn bản có tác dụng gì?

Câu 4 (0,75 điểm): Theo em, có phải *“Khi chúng ta mặc quần áo thời trang, dùng hàng hiệu, đi những chiếc xe thời thượng, dùng điện thoại di động sành điệu, kể về những đứa con thông minh”* là chúng ta đã trở thành người quan trọng rồi không? Vì sao?

PHẦN III: TẬP LÀM VĂN (6,0 điểm)

Câu 1 (1,5 điểm): Theo em, chúng ta cần phải làm gì để thực hiện được khát khao trở thành *“người quan trọng”*? Hãy chia sẻ những suy nghĩ ấy trong một đoạn văn nghị luận.

Câu 2 (4,5 điểm): Có ý kiến cho rằng: *“Thơ là thư kí chân thành của trái tim”*. Em hãy cảm nhận tiếng nói chân thành của trái tim nhà thơ Viễn Phương trong đoạn thơ sau:

*Bác nằm trong giấc ngủ bình yên
Giữa một vầng trăng sáng dịu hiền
Vẫn biết trời xanh là mãi mãi
Mà sao nghe nhói ở trong tim!*

*Mai về miền Nam thương trào nước mắt
Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác
Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây
Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này.*

(Viếng lăng Bác – Viễn Phương)

HẾT

Họ và tên thí sinh:Số báo danh:
Giám thị số 1:Giám thị số 2:

